

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - KHÁNH HÒA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 60/2025/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2025, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Anh **Lê Hải Đ**, sinh năm: 1993

Địa chỉ nơi cư trú: K 250, phường TH, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: 24/80 đường LDC, phường TNT, tỉnh Khánh Hòa.

Chị **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1998

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn HB, phường BN, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: Số 133 đường 22/8, phường CL, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2020, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã CPĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường BN, tỉnh Khánh Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 101, ngày 14/12/2020.

Trong quá trình chung sống: Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên kinh cãi, mạnh ai nấy sống, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Từ năm 2023 đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, các mâu thuẫn không giải quyết được. Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T yêu cầu Tòa án công nhận cho anh Đ và chị T thuận tình ly hôn.

Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã không còn. Do đó, anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T yêu cầu thuận tình ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T có 02 con chung là các cháu: Lê Hải Minh K, sinh ngày: 31/10/2021; Lê Hải Đăng K1, sinh ngày: 24/6/2024.

Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T thỏa thuận: Anh Nguyễn Hải Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải Minh K; chị Nguyễn Minh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải Đăng K1.

Thỏa thuận giữa anh Đ và chị T là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T không yêu cầu. Sự thỏa thuận của anh Đ và chị T là hoàn toàn tự nguyện nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T không có nợ.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Lê Hải Đ**, sinh năm: 1993

Địa chỉ nơi cư trú: K 250, phường TH, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: 24/80 đường LDC, phường TNT, tỉnh Khánh Hòa.

Chị **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1998

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn HB, phường BN, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: Số 133 đường 22/8, phường CL, tỉnh Khánh Hòa.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hải Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải Minh K, sinh ngày: 31/10/2021; chị Nguyễn Minh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hải Đăng K1, sinh ngày: 24/6/2024.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Không ai có quyền ngăn cản quyền thăm nom con chung, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Đ, chị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001024, ngày 22/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Anh Lê Hải Đ và chị Nguyễn Minh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực - Khánh Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường BN;
- Lưu: Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thế Vỹ